

Số: ...../2024/TTr-IPA

Hà Nội, ngày tháng 6 năm 2024

### TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Về việc thông qua báo cáo tài chính năm 2023; kế hoạch kinh doanh năm 2024; lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2024; chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị, tiền lương của Tổng Giám đốc; phân phối lợi nhuận năm 2023; chào bán cổ phiếu của Công ty; Miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT của Công ty; Thông qua các giao dịch giữa Công ty với các bên có liên quan.

#### Kính thưa: Quý cổ đông Công ty CP Tập đoàn Đầu tư I.P.A

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty CP Tập đoàn Đầu tư I.P.A (“Công ty”) xin báo cáo và trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua các nội dung về báo cáo tài chính năm 2023, kế hoạch kinh doanh năm 2024, lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2024, chi trả thù lao cho HĐQT, tiền lương cho Ban Tổng Giám đốc, phân phối lợi nhuận năm 2023; chào bán cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động. Cụ thể như sau:

#### 1. Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023

HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính riêng của Công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 của Công ty CP Tập đoàn Đầu tư I.P.A do Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC thực hiện kiểm toán với một số chỉ tiêu cơ bản như sau:

STT	Chỉ tiêu	Báo cáo tài chính hợp nhất (đồng)	Báo cáo tài chính công ty mẹ (đồng)
1.	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	347.191.258.492	24.719.333.050
2.	Doanh thu hoạt động tài chính	311.708.940.299	387.043.784.737
3.	Chi phí tài chính	527.176.119.525	402.992.490.962
4.	Phản lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	482.297.434.180	0
5.	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	343.041.301.816	-11.152.904.911
6.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	343.462.791.523	4.112.354.056
7.	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	335.767.697.360	4.112.354.056

Toàn văn nội dung báo cáo tài chính năm riêng của Công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 được kiểm toán đã được đăng tải trên website của Công ty [www.ipa.com.vn](http://www.ipa.com.vn).

HĐQT kính trình Đại hội biểu quyết thông qua.

#### 2. Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2024

Căn cứ theo đánh giá về tình hình hoạt động đầu tư, kinh doanh năm 2023, HĐQT Công ty đặt ra kế hoạch kinh doanh với doanh thu và lợi nhuận hợp nhất năm 2024 như sau: (i) Tổng doanh thu là khoảng 1.080 tỷ đồng; (ii) Tổng lợi nhuận trước thuế là khoảng 425 tỷ đồng.

Các chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận nêu trên được HĐQT Công ty đưa ra một cách thận trọng trên cơ sở ước tính các khoản doanh thu và lợi nhuận dự kiến thu được từ các hoạt động đầu tư kinh doanh hiện hữu và chưa tính đến trường hợp phát sinh các khoản doanh thu/lợi nhuận từ hoạt động chuyển nhượng vốn/tài sản (nếu có) của Công ty. HĐQT sẽ tiếp tục phát huy mọi nguồn lực với sự đồng lòng của tất cả cán bộ nhân viên trong Công ty để thực hiện hoàn thành kế hoạch kinh doanh nêu trên.

### **3. Lựa chọn đơn vị kiểm toán và soát xét BCTC năm 2024**

HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc ủy quyền cho HĐQT: (i) lựa chọn một trong các công ty kiểm toán có tên trong danh sách tổ chức kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cho phép thực hiện kiểm toán đối với các công ty đại chúng để thực hiện kiểm toán và soát xét báo cáo tài chính của Công ty; và (ii) đánh giá và đàm phán để quyết định lựa chọn một trong các Công ty kiểm toán trong danh sách nêu trên để ký hợp đồng dịch vụ kiểm toán, soát xét báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty.

### **4. Chi trả thù lao cho thành viên HĐQT và tiền lương của Tổng Giám đốc**

HĐQT xin được báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về việc trả thù lao cho các thành viên HĐQT và Tổng Giám đốc, người quản lý khác trong năm 2023 và trình xin ĐHĐCĐ thông qua việc chi trả thù lao cho các thành viên HĐQT trong năm 2024 như sau:

\* Tổng số tiền thù lao chi trả cho các thành viên HĐQT trong năm 2023 là 480 triệu đồng, trong đó: Số tiền thù lao chi trả cho mỗi thành viên HĐQT là 8 triệu đồng/người/tháng;

Tiền lương, thưởng của Tổng giám đốc và những người quản lý khác của Công ty trong năm 2023 là 1.080,8 triệu đồng. Chi tiết tiền lương, thù lao, thưởng của từng thành viên HĐQT, Tổng giám đốc và những người quản lý khác được nêu tại Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2023 mục 40 (trang 38) và được công bố thông tin trên trang thông tin điện tử của công ty tại đường dẫn [www.ipa.com.vn](http://www.ipa.com.vn).

\* Tiền thù lao sẽ chi trả cho các thành viên HĐQT trong năm 2024 (và trong thời gian đến khi họp ĐHĐCĐ thường niên năm tiếp theo) là như sau: Số tiền thù lao chi trả cho mỗi thành viên HĐQT là 8 triệu đồng/người/tháng.

Thù lao trả cho các thành viên HĐQT được Công ty chi trả theo thời gian đảm nhiệm chức vụ thực tế của từng thành viên, chi trả định kỳ hàng tháng.

### **5. Phân phối lợi nhuận năm 2023**

Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán, HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 của Công ty CP Tập đoàn Đầu tư I.P.A (theo Báo cáo tài chính Công ty mẹ) như sau:

<b>TT</b>	<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Số tiền (đồng)</b>
1	Lợi nhuận sau thuế (LNST) năm 2023	4.112.354.056
2	Tổng lợi nhuận chưa phân phối (lũy kế) đến 31/12/2023	28.422.031.976
3	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	0
4	Lợi nhuận để lại chưa phân phối	28.422.031.976

## **6. Chào bán cổ phiếu của Công ty**

Tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Đại hội đồng cổ đông Công ty (“ĐHĐCĐ”) đã thông qua việc chào bán cổ phiếu ra công chúng nhưng sau đó Công ty vẫn chưa được thực hiện hoàn thành. Bởi vậy, tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, Hội đồng quản trị (“HĐQT”) Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua việc chào bán cổ phiếu của Công ty ra công chúng với các nội dung nêu tại Phụ lục kèm theo.

Ngoài ra, ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 của Công ty đã thông qua việc chào bán cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động. Tuy nhiên, Công ty chưa triển khai thực hiện được phương án chào bán cổ phiếu như nêu trên theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2023. Do đó, HĐQT cũng kính trình ĐHĐCĐ thông qua việc tiếp tục triển khai phương án chào bán cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động với nội dung như đã được Thông qua theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2023 trong đó điều chỉnh thời gian thực hiện đến hết năm 2025.

## **7. Miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT của Công ty**

Hiện nay một thành viên HĐQT của Công ty là Bà Vũ Nam Hương vì lý do cá nhân nên đã có đơn xin từ nhiệm gửi đến Công ty. Bởi vậy, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT đối với Bà Vũ Nam Hương và bầu bổ sung một thành viên HĐQT (nhiệm kỳ 2022-2027) để thay thế thành viên đã từ nhiệm.

Các cổ đông, nhóm cổ đông đáp ứng các điều kiện quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty có quyền ứng cử/đề cử người để ĐHĐCĐ bầu bổ sung làm thành viên HĐQT. Ứng viên ứng cử/được đề cử để bầu bổ sung làm thành viên HĐQT phải đáp ứng các tiêu chuẩn theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

Việc bầu bổ sung thành viên HĐQT sẽ được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu và bằng cách bỏ phiếu kín như được quy định tại Quy chế tổ chức họp ĐHĐCĐ và Điều lệ Công ty.

Thông tin về người ứng cử/được đề cử đáp ứng các tiêu chuẩn theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ mà Công ty đã nhận được đề cử/ứng cử tính đến ngày tổ chức họp ĐHĐCĐ Công ty được giới thiệu trong tài liệu họp ĐHĐCĐ để các cổ đông xem xét bỏ phiếu bầu bổ sung vào HĐQT.

## **8. Thông qua các giao dịch giữa Công ty với các bên có liên quan**

Trong quá trình hoạt động, để đảm bảo hoạt động kinh doanh hiệu quả cũng như để tối ưu các nguồn lực trong việc tổ chức và phát triển hoạt động kinh doanh của Công ty thì trong quá trình hoạt động dự kiến sẽ phát sinh những hợp đồng/giao dịch giữa Công ty với người có liên quan. Để đảm bảo việc tuân thủ pháp luật trong giao dịch giữa Công ty với các tổ chức/cá nhân có liên quan, kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét biểu quyết thông qua/chấp thuận việc Công ty giao kết và thực hiện các hợp đồng, giao dịch với các bên liên quan (trong đó gồm các công ty con, doanh nghiệp có liên quan, người có liên quan của Công ty theo quy định Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán về công ty con, người có liên quan), bao gồm:

- (i) Các giao dịch/hợp đồng giữa Công ty và các công ty con, doanh nghiệp có liên quan và người có liên quan của các Công ty nêu trên có giá trị từ 35% trở lên hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty (theo Báo cáo tài chính hợp nhất quý gần nhất);
- (ii) Các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty và công ty con, doanh nghiệp có liên quan liên quan đến việc vay, cho vay, bán tài sản có giá trị lớn hơn 10% tổng tài sản của Công ty (theo Báo cáo tài chính hợp nhất quý gần nhất);

(iii) Các giao dịch sử dụng và/hoặc cho phép các công ty con/doanh nghiệp có liên quan sử dụng các tài sản thuộc sở hữu của Công ty để bảo đảm cho các nghĩa vụ có thể phát sinh trong hoạt động đầu tư kinh doanh của công ty, các công ty con/doanh nghiệp có liên quan.

Giá trị hợp đồng, giao dịch: trong phạm vi giá trị thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông quy định tại Điều lệ Công ty.

Giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định cụ thể các nội dung, triển khai ký kết và thực hiện đối với từng hợp đồng, giao dịch như nêu trên của Công ty theo nguyên tắc các Hợp đồng/giao dịch giữa Công ty với người có liên quan được giao kết/Thực hiện trên cơ sở tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty tương tự như việc giao kết/Thực hiện hợp đồng giữa Công ty với các tổ chức cá nhân khác. Thời hạn giao và ủy quyền là kể từ khi Đại hội đồng cổ đông thông qua cho đến khi ĐHĐCĐ có quyết định khác.

Trên đây là các nội dung HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH HĐQT**

**Vũ Hiền**

*Lưu ý: Tài liệu này có thể được sửa đổi, bổ sung và trình Đại hội đồng cổ đông quyết định tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.*

## PHỤ LỤC: CHÀO BÁN CỔ PHIẾU

### I. Phương án chào bán/phát hành cổ phiếu ra công chúng

1. Tên tổ chức phát hành : Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư I.P.A.
2. Tên cổ phiếu phát hành : Cổ phiếu Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư I.P.A.
3. Loại cổ phiếu chào bán : Cổ phiếu phổ thông.
4. Mệnh giá cổ phiếu : 10.000 (Mười nghìn) đồng/cổ phiếu.
5. Tổng số lượng cổ phiếu đã phát hành : 213.835.775 cổ phiếu.
6. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: : 213.835.775 cổ phiếu.
7. Số lượng cổ phiếu quỹ : 0 cổ phiếu.
8. Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán : 213.835.775 cổ phiếu.
9. Tổng giá trị cổ phiếu phát hành thêm dự kiến theo mệnh giá : 2.138.357.750.000 đồng.
10. Tỷ lệ phát hành : 100% (là tỷ lệ giữa số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành thêm/số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành).
11. Giá chào bán : 10.000 (Mười nghìn) đồng/cổ phiếu.
12. Nguyên tắc và căn cứ xác định giá chào bán : Giá chào bán cho cổ đông hiện hữu được xác định dựa trên nguyên tắc và căn cứ theo: (i) giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu theo báo cáo tài chính kỳ gần nhất đã kiểm toán của Công ty; (ii) giá trị thị trường của cổ phiếu IPA; (iii) mức độ pha loãng cổ phiếu sau khi chào bán; và (iv) mức giá để đảm bảo lợi ích của cổ đông hiện hữu trong việc thực hiện quyền mua .
13. Đối tượng chào bán : Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm do Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam lập.
14. Phương thức chào bán : Chào bán cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền.
15. Tỷ lệ thực hiện quyền : 1:1 (cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ có 01 quyền mua, 01 quyền mua được mua 01 cổ phiếu phát hành thêm).
16. Thời gian thực hiện : Trong các năm 2024 và/hoặc năm 2025, sau khi có chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
17. Chuyển nhượng quyền mua : Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho người khác trong thời gian quy định và chỉ được chuyển nhượng 01 lần (người nhận chuyển nhượng không được chuyển nhượng lại cho người thứ ba). Bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng tự thỏa thuận mức giá chuyển nhượng, thanh toán tiền và chịu trách nhiệm thực

hiện các nghĩa vụ theo quy định liên quan đến việc chuyển nhượng.

Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách, Cổ đông A sở hữu 100 cổ phiếu, sẽ được hưởng 100 quyền mua. Cổ đông A có thể chuyển nhượng 100 quyền mua cho nhà đầu tư B. Nhà đầu tư B không được chuyển nhượng lại quyền mua cho người thứ ba.

18. Xử lý phần lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ : Do tỷ lệ thực hiện quyền là 1:1 nên sẽ không có phần lẻ cổ phần/cổ phiếu lẻ.
19. Xử lý số cổ phiếu không chào bán hết do cổ đông hiện hữu không thực hiện quyền mua : Giao và ủy quyền cho HĐQT quyết định việc chào bán số cổ phiếu không chào bán hết do cổ đông hiện hữu không thực hiện quyền mua cho nhà đầu tư/cổ đông khác trên nguyên tắc (i) giá chào bán cho nhà đầu tư khác không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền, (ii) các điều kiện chào bán, điều kiện về quyền, nghĩa vụ của nhà đầu tư mua số cổ phiếu này không thuận lợi hơn so với điều kiện chào bán cho cổ đông hiện hữu, (iii) hạn chế chuyển nhượng trong thời hạn 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.
- Việc xử lý cổ phiếu còn dư đảm bảo phù hợp theo quy định tại Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 và đảm bảo các điều kiện khác theo quy định tại khoản 2 Điều 195 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và các quy định khác có liên quan của pháp luật hiện hành. Trong trường hợp Hội đồng quản trị không phân phối hết số lượng cổ phiếu này thì số lượng cổ phiếu còn dư không chào bán hết sẽ được hủy bỏ và Hội đồng quản trị ra quyết định kết thúc đợt chào bán.
20. Đảm bảo đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài : Công ty thực hiện thông báo tới các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và công bố thông tin theo quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Công ty. Đồng thời số lượng cổ phiếu còn dư do cổ đông không thực hiện quyền mua sẽ không được phân phối lại cho các nhà đầu tư (cá nhân, tổ chức) nước ngoài để duy trì mức tỷ lệ sở hữu trong mức quy định. Giao và ủy quyền cho HĐQT quyết định cụ thể các vấn đề liên quan đến đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.
21. Chào mua công khai : Trường hợp cổ đông/nhà đầu tư nhận chuyển nhượng quyền mua, nhận mua thêm cổ phiếu còn dư và các trường hợp khác (nếu có) dẫn đến phải chào mua công khai thì cổ đông/nhà đầu tư phải thực hiện các thủ tục chào mua công khai theo quy định tại Điều 35 Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 và tại các văn bản pháp luật khác
22. Mục đích chào bán : Chào bán thêm cổ phiếu nhằm mục đích tăng quy mô vốn hoạt động của Công ty. Nguồn vốn thu được từ đợt chào bán sẽ được Công ty sử dụng vào các mục đích phù hợp với phương án sử dụng vốn nêu tại Phần II.
23. Tỷ lệ chào bán thành : Không quy định.

- công tối thiểu
24. Phương án xử lý trong trường hợp chào bán cổ phiếu không thành công như dự kiến : Trong trường hợp số cổ phiếu đăng ký chào bán không phân phối hết theo dự kiến và số lượng vốn huy động không đạt đủ như dự kiến, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT cân nhắc bổ sung nguồn vốn còn thiếu thông qua hình thức huy động khác như vay các tổ chức tín dụng hoặc vay từ tổ chức/cá nhân khác phù hợp với quy định của pháp luật.
25. Đánh giá mức độ pha loãng cổ phiếu dự kiến sau khi phát hành : Khi phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu có thể xuất hiện rủi ro pha loãng cổ phiếu dự kiến sau phát hành, bao gồm: (i) pha loãng thu nhập trên mỗi cổ phiếu; (ii) pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu; (iii) pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết; (iv) pha loãng giá tham chiếu tại ngày giao dịch không hưởng quyền mua cổ phiếu phát hành thêm. Giao/ủy quyền cho HĐQT căn cứ theo điều kiện thực tế tại thời điểm tổ chức thực hiện việc phát hành để đưa ra đánh giá cụ thể về mức độ pha loãng cổ phiếu dự kiến sau khi phát hành.
26. Hạn chế chuyển nhượng : Cổ phiếu chào bán thêm cho cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng.  
Số cổ phiếu còn lại mà cổ đông hiện hữu từ chối mua/không mua hết khi được chào bán cho các nhà đầu tư khác sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong thời hạn 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán theo đúng quy định của pháp luật.

## II. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng

Số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu (dự kiến tối đa là **2.138.357.750.000** đồng) sẽ được sử dụng cho các mục đích, các hoạt động đầu tư/kinh doanh của Công ty như sau (theo thứ tự ưu tiên từ trên xuống dưới):

- Đầu tư góp vốn, thanh toán tiền mua cổ phần/phần vốn góp tại các công ty con, công ty liên kết, các doanh nghiệp hoạt động trong các lĩnh vực bảo hiểm, tài chính, công nghệ tài chính, năng lượng để kiện toàn chiến lược phát triển Tập đoàn IPA thành một định chế đầu tư trong lĩnh vực dịch vụ tài chính, công nghệ tài chính và năng lượng: Tổng nguồn vốn dự kiến là **1.800** tỷ đồng. Các doanh nghiệp mà Công ty dự kiến đầu tư góp vốn, mua cổ phần/phần vốn góp là các doanh nghiệp sau đây: Tổng Công ty CP Bảo Hiểm Bưu Điện, Công ty TNHH Một thành viên quản lý quỹ đầu tư chứng khoán I.P.A, Công ty CP Giải pháp công nghệ IPA, Công ty CP Năng lượng Bắc Hà. Đối với việc đầu tư mua cổ phần của Tổng Công ty CP Bảo Hiểm Bưu Điện (để trực tiếp và/hoặc gián tiếp sở hữu từ 30% vốn điều lệ trở lên) thì Công ty sẽ thực hiện đầu tư trực tiếp mua/nhận chuyển nhượng quyền sở hữu cổ phần và/hoặc góp vốn vào công ty con để công ty con mua/nhận chuyển nhượng cổ phần tại doanh nghiệp này. Giao/ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định cụ thể về: các doanh nghiệp mà Công ty đầu tư góp vốn, mua cổ phần/phần vốn góp; số vốn góp/số lượng cổ phần mà Công ty đầu tư; giá trị đầu tư góp vốn, giá trị mua cổ phần/phần vốn góp tại các doanh nghiệp mục tiêu và tất cả các vấn đề khác liên quan đến việc đầu tư góp vốn, mua cổ phần/phần vốn góp vào doanh nghiệp mục tiêu căn cứ theo điều kiện thực tế của Công ty và điều kiện thị trường khi triển khai việc chào bán cổ phiếu ra công chúng.
- Đầu tư vào các sản phẩm đầu tư/sản phẩm tài chính an toàn, có lãi suất cố định trên thị trường

vốn/thị trường tiền tệ để tối ưu hóa hiệu quả sử dụng vốn của Tập đoàn IPA: Nguồn vốn dự kiến là **200** tỷ đồng. Hội đồng quản trị quyết định cụ thể về các sản phẩm đầu tư/sản phẩm tài chính (đầu tư tiền gửi, chứng chỉ tiền gửi, giấy tờ có giá, các loại trái phiếu, tài trợ vốn/cho vay công ty con/công ty liên kết và các sản phẩm đầu tư/sản phẩm tài chính có lãi suất cố định khác) và giá trị đầu tư vào các sản phẩm đầu tư/sản phẩm tài chính căn cứ theo tình hình thực tế của Công ty khi triển khai việc chào bán cổ phiếu ra công chúng.

- Tái cơ cấu tài chính đối với các khoản vay/nợ, thanh toán các khoản vay/nợ và các khoản phải trả của Công ty (bao gồm thanh toán các khoản nợ vay, các khoản trả nợ lãi trái phiếu và trả nợ gốc trái phiếu/mua lại trái phiếu): Nguồn vốn dự kiến là **138.357.750.000** đồng. Hội đồng quản trị quyết định cụ thể về các khoản vay/nợ cần thanh toán và giá trị các khoản thanh toán căn cứ theo tình hình thực tế của Công ty tại khi triển khai việc chào bán cổ phiếu ra công chúng.

Thời gian sử dụng vốn đối với các khoản tiền/nguồn vốn nêu trên dự kiến là từ sau khi Công ty hoàn thành việc chào bán cổ phiếu ra công chúng. Số tiền nhàn rỗi trong thời gian chờ giải ngân theo các phương án sử dụng vốn nêu trên sẽ được Công ty sử dụng để đầu tư tiền gửi, chứng chỉ tiền gửi, mua giấy tờ có giá để đảm bảo hiệu quả tài chính tối ưu.

Đại hội đồng cổ đông giao và ủy quyền cho HĐQT (i) toàn quyền quyết định cụ thể phương án sử dụng vốn, quyết định cụ thể việc phân bổ số tiền thu được từ việc chào bán cổ phiếu vào các mục đích sử dụng vốn căn cứ theo tình hình hoạt động của Công ty và thị trường vốn/thị trường chứng khoán tại thời điểm triển khai việc chào bán cổ phiếu ra công chúng; (ii) quyết định thời điểm giải ngân, sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán; (iii) thay đổi phương án sử dụng vốn, số tiền thu được từ đợt chào bán trong trường hợp thấy cần thiết và/hoặc căn cứ theo tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty. HĐQT được toàn quyền quyết định việc sử dụng vốn một cách linh hoạt phù hợp với thực tế của Công ty sau khi kết thúc đợt phát hành nhằm đảm bảo việc sử dụng vốn hiệu quả và tối ưu cho hoạt động đầu tư, kinh doanh của Công ty.

### **III. Đăng ký, lưu ký chứng khoán bổ sung, đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu chào bán thêm**

Toàn bộ số lượng cổ phiếu được phát hành thêm nêu trên sẽ được đăng ký, lưu ký chứng khoán bổ sung tại Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

### **IV. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị**

Cùng với việc ủy quyền cho HĐQT với các nội dung nêu cụ thể tại Phương án phát hành cổ phiếu và Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu như trên đây, ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc sau đây:

- Quy định cụ thể phương án phát hành cổ phiếu và/hoặc sửa đổi, bổ sung phương án phát hành cổ phiếu theo yêu cầu của Cơ quan có thẩm quyền khi thực hiện thủ tục đăng ký chào bán cổ phiếu hoặc khi thấy cần thiết căn cứ theo tình hình thực tế của Công ty và thị trường chứng khoán tại thời điểm phát hành để đảm bảo đợt phát hành được thành công;
- Quyết định cụ thể việc triển khai thực hiện chào bán cổ phiếu; Quyết định thời điểm thực hiện việc phát hành cổ phiếu căn cứ vào tình hình thị trường chứng khoán, nhu cầu huy động vốn và hoạt động kinh doanh thực tế của Công ty;
- Quy định cụ thể về phương án sử dụng vốn và/hoặc quyết định thay đổi phương án sử dụng vốn căn cứ theo điều kiện thực tế của Công ty hoặc theo yêu cầu của Cơ quan quản lý tại thời điểm thực hiện thủ tục chào bán cổ phiếu để đảm bảo thủ tục chào bán cổ phiếu được thực hiện



thành công;

- Quyết định và tổ chức thực hiện các công việc và thủ tục liên quan đến việc phát hành cổ phiếu theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty;
- Quyết định phương án sử dụng vốn cụ thể; quyết định cụ thể việc phân bổ sử dụng số tiền thu được từ việc chào bán cổ phiếu và chủ động điều chỉnh việc sử dụng nguồn vốn/số tiền thu được; quyết định thời điểm giải ngân/sử dụng số tiền thu được; quyết định thay đổi phương án sử dụng vốn, số tiền thu được từ đợt chào bán khi thấy cần thiết hoặc theo tình hình hoạt động của Công ty (HĐQT được toàn quyền quyết định việc thay đổi phương án sử dụng vốn với giá trị thay đổi nhỏ hơn 50% số vốn, số tiền thu được từ đợt chào bán); phân bổ số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu để sử dụng vào các mục đích phù hợp với thực tế của Công ty;
- Quyết định và thực hiện tất cả các công việc, thủ tục cần thiết liên quan đến việc: (i) thay đổi mức vốn điều lệ, sửa đổi/bổ sung điều khoản quy định về mức vốn điều lệ trong Điều lệ Công ty; và (ii) đăng ký thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/đăng ký kinh doanh của Công ty; và (iii) đăng ký, lưu ký bổ sung cổ phiếu của Công ty tại Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam; và (iv) đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu của Công ty trên Sở giao dịch chứng khoán;
- Quyết định tất cả các vấn đề khác liên quan đến việc phát hành/chào bán cổ phiếu, việc sử dụng vốn thu được từ việc chào bán cổ phiếu, đăng ký/lưu ký bổ sung, đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu.